

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 28/12/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Trọng;

2. Ông Trịnh Việt Xây.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST- HS, ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1993 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Khu B, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tuấn H (đã chết) và bà Lê Thị H1, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự số 07/QĐ- XPHC ngày 08/12/2009 của Trưởng công an thành phố H xử phạt về hành vi Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong ngày 15/12/2009; Bản án hình sự sơ thẩm số 228/2015/HSST ngày 24/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 năm 03 tháng tù, về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2020. Chấp hành xong án phí, truy thu sung quỹ Nhà nước ngày 20/6/2016. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/9/2023 đến nay tại trại tạm giam công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Như N, sinh năm 1994 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Số D Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Số C phố V, phường V, thành

[phố H, tỉnh Hải Dương](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông [Phạm Như H2](#), sinh năm 1970 và bà [Hoàng Thị L](#), sinh năm 1974; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/9/2023 tại Nhà tạm giữ- [công an huyện N](#) đến ngày 22/12/2023 điều chuyển tạm giam tại trại tạm giam [công an tỉnh H](#). Có mặt tại phiên tòa.

3. [Hoàng Kim Nam K](#), sinh năm 2001 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: [Thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông [Hoàng Kim Đ](#), sinh năm 1976 và bà [Bùi Thị L1](#), sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/9/2023 tại Nhà tạm giữ- [công an huyện N](#) đến ngày 22/12/2023 điều chuyển tạm giam tại trại tạm giam [công an tỉnh H](#). Có mặt tại phiên tòa.

4. Người làm chứng: Chị [Trần Thu N1](#); Chị [Cút Thị L2](#); Chị [Nguyễn Thanh H3](#); [A Vũ Ngọc H4](#); Anh [Lê Thế T](#). (*Chị N1, chị L2, chị H3, anh H4, anh T đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[Nguyễn Hoàng A](#) thuê nhà ở [thôn Đ, xã Ú, huyện N](#) của anh [Lê Thế T](#), sinh năm 1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [Khu A, thị trấn G, huyện G](#). Ở cùng [Hoàng A](#) có [Hoàng Kim Nam K](#), [Trần Thu N1](#), sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa](#), [Cút Thị L2](#), sinh năm 2007; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An](#).

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 19/9/2023, [Phạm Như N](#) sử dụng tài khoản messenger có tên đăng nhập “Bất động sản HD” ở trong điện thoại Iphone 7, màu đen, lắp sim số thuê bao 0969.971.207 của [N](#) gọi vào tài khoản messenger có tên đăng nhập “Hoàng Hồng” của [Nguyễn Hoàng A](#). Khi đó [N](#) nói với [Hoàng A](#) “Anh chuẩn bị đồ cho em, tí em vào nhà anh chơi”, tức là bảo Hoàng Anh chuẩn bị ma túy ke, kẹo để sử dụng ở nhà của [Hoàng A](#). [Hoàng A](#) thuê xe ôm của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực [cầu B, xã Ú, huyện N](#) tìm mua ma túy. Tại đây [Hoàng A](#) gặp một người đàn ông không quen biết mua được 02 viên ma túy kẹo với giá 600.000 đồng và 01 túi ma túy ke với giá 1.300.000 đồng. Sau đó người này đưa cho [Hoàng A](#) 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa ma túy ke và 01 túi nilon trong suốt bên trong có 02 viên nén màu vàng, kích thước khoảng (0,5 x 1) cm, hình con gấu là ma túy kẹo. [Hoàng A](#) cầm số ma túy trên rồi đi về nhà ở [thôn Đ, xã Ú, huyện N](#).

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, N đến nhà Hoàng A thì gặp Hoàng A, N1, K, L2 đang ngồi ở phòng khách tầng 1. N bảo Hoàng Anh tìm người để giới thiệu người yêu cho N. Hoàng A bảo N1 tìm cho N thì N1 gọi điện cho Nguyễn Thanh H3, sinh năm 2002, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu X, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Một lúc sau H3 đến nhà Hoàng A. Hoàng A bảo N đi lên tầng hai rồi đưa cho 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên ma túy keo, đồng thời bảo K cầm đĩa, bật lửa mang lên cho N. Sau đó N cùng H3 đi lên phòng ngủ tầng 2 của nhà Hoàng A. K cầm 01 đĩa sứ màu trắng hình vuông có kích thước (22,5 x 22,5) cm vào phòng của N rồi đi xuống tầng 1. Khoảng 10 phút sau Hoàng A rủ K, N1 lên sử dụng ma túy cùng thì những người này cùng lên phòng N đã vào trước đó. Lúc này Hoàng A bật đèn laser và mở nhạc. N đưa cho H3 01 viên ma túy keo, H3 bẻ làm hai đưa lại cho N một nửa, nửa còn lại H3 để góc phòng. Sau đó N đưa nửa viên ma túy keo cho Hoàng A thì Hoàng A đưa cho K. Còn 01 viên ma túy keo N cho vào miệng nuốt viên ma túy này.

Hoàng A bảo K “xào ke”, tức là dùng bật lửa hơi nóng đĩa rồi cho ma túy vào đảo trước khi sử dụng nhưng K không làm được. Sau đó N bật đèn flash từ điện thoại soi cho Hoàng A bỏ hết số ma túy ke trong túi nilon vào đĩa rồi hơi nóng dưới đáy đĩa, dùng thẻ nhựa đảo bột ke (hay còn gọi xào ke). Sau khi xào ke xong, Hoàng A lấy tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành ống trụ theo chiều dài của tờ tiền rồi cho hai đầu của tờ tiền vào 02 vỏ đầu lọc thuốc lá. Hoàng A rủ N1 sử dụng ma túy thì N1 đồng ý. Hoàng A dùng thẻ nhựa chia một ít bột ma túy ke trên đĩa thành 02 đường ke và đưa ống hút cho N1. N1 cầm ống hút đưa lên mũi hít hết 02 đường ke trên thì nằm nghe nhạc. Khoảng 25 phút sau Vũ Ngọc H4, sinh năm 2001, ở thôn T, xã Q, huyện T mang giấy vệ sinh cho Hoàng A thì được K rủ lên sử dụng ma túy ở tầng 2, thì H4 đồng ý. K bẻ nửa viên ma túy (do Hoàng A đưa trước đó) đưa cho H4 1 phần để H4 sử dụng, K giữ 1 phần. Vài phút sau Hoàng A tiếp tục kẻ ke rồi rủ N, H3, N1 sử dụng thì mọi người đồng ý. Sau đó N, H3, N1 mỗi người sử dụng 02 đường ke. Hoàng A rủ H4 và K sử dụng ma túy thì K tự kẻ 02 đường ke rồi dùng ống hút ke và sử dụng 01 phần viên keo. Tiếp đó K bẻ đĩa ke cho H4, H4 tự kẻ 02 đường ke rồi dùng ống hút ke. Sau khi hít ke xong các đối tượng cùng nằm nghe nhạc. Khoảng 15 phút sau Hoàng A kẻ ke cho N, H3, N1 mỗi người sử dụng 02 đường ke thì hết số ma túy trong đĩa.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện N kiểm tra nhà của Hoàng A thì Hoàng A cầm đĩa đựng ke, thẻ nhựa chạy xuống bếp cho vào bồn rửa bát vụn nước. Các đối tượng K, N1, H4, H3 chạy xuống phòng khách, còn N nằm trong phòng tầng 2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ: Tại bồn rửa bát trong nhà bếp tầng 1: 01 đĩa sứ dạng hình vuông, màu trắng, kích thước 22,5 cm x 22,5 cm, nhãn hiệu “L” tình trạng 2 mặt bị ướt, mặt dưới có bám dính vết muối đen; 01 thẻ nhựa cứng, kích thước 8,5 x 5,4 cm, trên thẻ có ghi chữ “Thẻ khách hàng” tình trạng ướt. Tại phòng ngủ ở tầng 2 tiếp giáp bên phải cầu

thang lên tầng 2: 01 loa màu đen, nhãn hiệu “harman/kardon”; 01 đèn màu bằng kim loại, mặt trước in chữ “party lights”; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn thành ống hình trụ theo chiều dài, đường kính ống 0,5 cm, ở gần 2 đầu ống được bọc 02 vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định tờ tiền, ở mặt trong của 02 đầu ống có bám dính chất bột màu trắng, số lượng không đáng kể, không tách, thu giữ được; 01 bật lửa ga màu đỏ, còn sử dụng được; 01 lõi đầu lọc thuốc lá màu trắng.

Tại kết luận giám định số 461/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của [Phòng K1 Công an tỉnh H](#) kết luận:

- Quá trình giám định không tìm thấy chất ma túy trên bề mặt đĩa sứ và thẻ nhựa, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu “MÃU A2”, gửi đến giám định.

- Chất bột màu trắng bám dính trong lòng ống hút được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, niêm phong trong túi nilon mã số NS3.2100205, mặt trước túi ghi “MÃU A3”, gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 ngày 20/9/2023 của [Trung tâm y tế huyện N](#), đối với [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Trần Thu N1](#), [Nguyễn Thanh H3](#), [Hoàng Kim Nam K](#), [Vũ Ngọc H4](#) xác định tại thời điểm ngày 20/9/2023 dương tính với chất ma túy MDMA và MET. [Nguyễn Thanh H3](#), tại thời điểm ngày 20/9/2023 dương tính với MDMA. [Cut Thị L2](#) âm tính với chất ma túy MDMA và MET.

Kết luận giám định số 275/KL- KTHS ngày 14/10/2023 của [phòng K1 Công an tỉnh H](#) kết luận: 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng, có mã số hiệu (seri) là: QM 20231057 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSNG, ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) [huyện N](#) truy tố các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 ; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với cả ba bị cáo; Riêng [Phạm Như N](#) được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị: Xử phạt bị cáo [Hoàng A](#) từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/9/2023. Xử phạt các bị cáo [N](#), [K](#) mỗi bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/9/2023; Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng, số seri: QM 20231057 và tịch thu tiêu hủy phong bì số 275/KL-KTHS; Tịch thu phạt mại nộp vào Ngân sách Nhà nước Nhà nước 01 điện thoại

Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB và 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, dung lượng 32 GB, tịch thu tiêu hủy sim số 0879.682.655 và sim số 0969.971.207. Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 loa màu đen nhãn hiệu harman/kardon, có quai xách bằng kim loại sáng màu, bao gồm dây nguồn sạc, 01 đèn màu đen bằng kim loại mặt trước in chữ “PARTY LIGHTS” bao gồm cả dây nguồn. Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 lõi đầu lọc thuốc lá màu trắng; 01 túi niêm phong mẫu vật mã số NS3.2100205; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 hộp bìa cát tông ký hiệu “T1” dán giấy niêm phong có dấu của [Phòng K1- Công an tỉnh H](#) và chữ ký của người liên quan, bên trong có: 01 đĩa sứ dạng hình vuông, màu trắng, nhãn hiệu “LONG PHƯƠNG”; 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật, trên thẻ có ghi chữ “THẺ KHÁCH HÀNG”; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện N](#), Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản vụ việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, tại phòng ngủ tầng 2 nhà của [Nguyễn Hoàng A](#) (thuê trước đó của anh [Lê Thế T](#)) ở [thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải Dương](#), Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) kiểm tra phát hiện: [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#), [Nguyễn Thanh H3](#), [Trần Thu N1](#), [Vũ Ngọc H4](#) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng. [Nguyễn Hoàng A](#) là người quản lý nhà, trực tiếp mua ma túy, xào ma túy, chỉ đạo [Hoàng Kim Nam K](#) chuẩn bị đĩa, bật lửa rồi rủ các đối tượng sử dụng ma túy. Ngoài ra trước khi sử dụng ma túy, [Phạm Như N](#) gọi điện bằng messenger cho [Nguyễn Hoàng A](#) để rủ sử dụng ma túy tại nhà [Nguyễn Hoàng A](#). Khi đến nhà [Hoàng A](#), [N](#)

rủ, đưa ma túy cho [H3](#) sử dụng. Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, các bị cáo cung cấp ma túy cho 03 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh **trật tự** tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#) là người thực hành tích cực như trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện sử dụng ma túy, sử dụng nhà ở do mình thuê cho các bị cáo [N](#), [K](#) và những người khác sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo [Phạm Như N](#) là người gọi điện thoại cho [Hoàng A](#) đề xuất việc sử dụng ma túy ở nhà [Hoàng A](#) và đến nhà [Hoàng A](#) thì [N](#) rủ và đưa ma túy cho [H3](#) sử dụng là đồng phạm tích cực chỉ sau bị cáo [Hoàng A](#) nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo [Hoàng Kim Nam K](#) là người chuẩn bị đĩa, bật lửa và rủ rê và đưa ma túy cho [H4](#) sử dụng nên giữ vai trò cuối cùng trong vụ án.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về nhân thân: Bị cáo [Hoàng A](#) là người có nhân thân không tốt đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo [N](#), [K](#) đều là người có nhân thân tốt.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng cho cả ba bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo [Phạm Như N](#) ủng hộ Quỹ vì người nghèo [phường V](#), [thành phố H](#) số tiền 1.000.000 đồng nên HĐXX áp dụng thêm cho bị cáo [N](#) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì số 275/KL-KTHS được dán niêm phong có dấu của [Phòng K1- Công an tỉnh H](#) và chữ ký của giám định viên [Nguyễn Thị H5](#), bên trong có: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, số seri: QM 20231057 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng, số seri: QM 20231057 và tịch thu tiêu hủy phong bì số 275/KL-KTHS; Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB, bên trong lắp sim 0879.682.655 của [Nguyễn Hoàng A](#) và 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, dung lượng 32 GB, bên trong lắp sim 0969.971.207 của [Phạm Như N](#) là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB và 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, dung lượng 32 GB, tịch thu tiêu hủy sim số 0879.682.655 và sim số 0969.971.207. Đối với 01 loa màu đen nhãn hiệu harman/kardon, có quai xách bằng kim loại sáng màu, bao gồm dây nguồn sạc, 01 đèn màu đen bằng kim loại mặt trước in chữ “PARTY LIGHTS” bao gồm cả dây nguồn của [Nguyễn Hoàng A](#) là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 lõi đầu lọc thuốc lá màu trắng; 01 túi niêm phong mẫu vật mã số NS3.2100205; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 hộp bìa cát tông ký hiệu “T1” dán giấy niêm phong có dấu của [Phòng K1- Công an tỉnh H](#) và chữ ký của người liên quan, bên trong có: 01 đĩa sứ dạng hình vuông, màu trắng, nhãn hiệu “LONG PHƯƠNG”; 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật, trên thẻ có ghi chữ “THẺ KHÁCH HÀNG” là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này [Vũ Ngọc H4](#), [Trần Thu N1](#), [Nguyễn Thanh H3](#) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. [Công an huyện N](#) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101, 102, 103 ngày 09/11/2023 là phù hợp. Đối với anh [Lê Thế T](#), là chủ nhà cho bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#) thuê. Tuy nhiên khi các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội anh [T](#) không biết, nên không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Hoàng Kim Nam K](#).

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với bị cáo [Phạm Như N](#).

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#) 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/9/2023.

Xử phạt bị cáo [Phạm Như N](#) 7 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/9/2023.

Xử phạt bị cáo [Hoàng Kim Nam K](#) 7 (bảy) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng, số seri: QM 20231057 và tịch thu tiêu hủy phong bì số 275/KL-KTHS; Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB và 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, dung lượng 32 GB, tịch thu tiêu hủy sim số 0879.682.655 và sim số 0969.971.207.

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 loa màu đen nhãn hiệu harman/kardon, có quai xách bằng kim loại sáng màu, bao gồm dây nguồn sạc, 01 đèn màu đen bằng kim loại mặt trước in chữ "PARTY LIGHTS" bao gồm cả dây nguồn. Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 lõi đầu lọc thuốc lá màu trắng; 01 túi niêm phong mẫu vật mã số NS3.2100205; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 hộp bìa cát tông ký hiệu "T1" dán giấy niêm phong có dấu của [Phòng K1- Công an tỉnh H](#) và chữ ký của người liên quan, bên trong có: 01 đĩa sứ dạng hình vuông, màu trắng, nhãn hiệu "LONG PHƯƠNG"; 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật, trên thẻ có ghi chữ "THẺ KHÁCH HÀNG" (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa [Công an huyện N](#) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 04/12/2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo [Nguyễn Hoàng A](#), [Phạm Như N](#), [Hoàng Kim Nam K](#) mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2023)/.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG